Ký bởi Trung tâm Thông tin
Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Tỉnh Sơn La
Giờ ký: 2025-12-09T15:48:37.1393486+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 937 /QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 24 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại tờ trình số 272/TTr-TTr ngày 22 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh *(Phụ lục Danh mục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm như sau:

1. Thanh tra tỉnh tổ chức triển khai dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến cho tổ chức, cá nhân theo Danh mục được phê duyệt. Do tính chất đặc thù

ngành, tổ chức tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng *(Không tiếp nhận, trả kết quả qua Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Phần mềm một cửa)*. Thường xuyên rà soát, đánh giá, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, thực hiện tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện. Tích hợp, cung cấp Danh mục dịch vụ đã được phê duyệt trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; phối hợp với các cơ quan, đơn vị cập nhật, hiệu chỉnh, bổ sung nội dung thông tin, biểu mẫu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin; tiêu chuẩn kỹ thuật, chữ ký số và các điều kiện có liên quan để triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến của tỉnh được thuận lợi, hiệu quả. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác truyền thông về ý nghĩa, tầm quan trọng, các quy trình thực hiện dịch vụ trực tuyến; truyền thông các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Chuyển đổi số) (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Viễn thông Sơn La (VNPT);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Dũng (30b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Lê Hồng Minh

Phụ lục

DANH MỤC DỊCH VỤ CẤP THÔNG TIN TRỰC TUYẾN

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA THANH TRA TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 937 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 04 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Cấp thực hiện	Cách thức thực hiện TTHC	Trực tuyến toàn trình[1]	Trực tuyến một phần[2]	Không xác định là DVC trực tuyến[3]
A	**CẤP TỈNH: 09 TTHC**						
I	**LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**						
1	Thủ tục tiếp công dân	1.010943.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp			x
2	Thủ tục xử lý đơn	2.002499.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	2.002407.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính			x

[1] Theo Khoản 1, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
[2] Theo Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ
[3] Theo Khoản 3, Điều 13 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ

				công ích			
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai	2.002411.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
5	Thủ tục giải quyết tố cáo	2.002394.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
II	**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**						
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Mã số TTHC**	**Cấp thực hiện**	**Cách thức thực hiện TTHC**	**Trực tuyến toàn trình[1]**	**Trực tuyến một phần[2]**	**Không xác định là DVC trực tuyến[3]**
1	Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	2.002401.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp			x
2	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	2.002402.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp			x
3	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002403.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x

4	Thủ tục thực hiện việc giải trình	2.002400.000.00.00.H52	Cấp tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
B	**CẤP HUYỆN: 08 TTHC**						
I	**LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**						
1	Thủ tục tiếp công dân	1.010944.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp			x
2	Thủ tục xử lý đơn	2.002500.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	2.002408.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai	2.002412.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
5	Thủ tục giải quyết tố cáo	2.002395.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
II	**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**						

TT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Cấp thực hiện	Cách thức thực hiện TTHC	Trực tuyến toàn trình[1]	Trực tuyến một phần[2]	Không xác định là DVC trực tuyến[3]
1	Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	2.002401.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp			x
2	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002403.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
3	Thủ tục thực hiện việc giải trình	2.002400.000.00.00.H52	Cấp huyện	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Mã số TTHC**	**Cấp thực hiện**	**Cách thức thực hiện TTHC**	**Trực tuyến toàn trình[1]**	**Trực tuyến một phần[2]**	**Không xác định là DVC trực tuyến[3]**
C	**CẤP XÃ: 07 TTHC**						
I	**LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**						
1	Thủ tục tiếp công dân	1.010945.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp			x

2	Thủ tục xử lý đơn	2.002501.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	2.002409.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
4	Thủ tục giải quyết tố cáo	2.002396.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
II	**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**						
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Mã số TTHC**	**Cấp thực hiện**	**Cách thức thực hiện TTHC**	**Trực tuyến toàn trình[1]**	**Trực tuyến một phần[2]**	**Không xác định là DVC trực tuyến[3]**
1	Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	2.002401.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp			x
2	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002403.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
3	Thủ tục thực hiện việc giải trình	2.002400.000.00.00.H52	Cấp xã	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích			x
	Tổng số: 24 TTHC (A + B + C)						